

Số: 4762 /TTr-UBND

Bến Tre, ngày 19 tháng 10 năm 2017

TÀI LIỆU KỶ HỌP

## TỜ TRÌNH

**Xin ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (sau đây gọi tắt là Thông tư số 338/2016/TT-BTC),

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Các nội dung cụ thể như sau:

### **I. Sự cần thiết ban hành văn bản:**

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 338/2016/TT-BTC: Căn cứ khả năng ngân sách và tình hình thực tế, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện cho phù hợp.

Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Thông tư số 338/2016/TT-BTC nhằm tạo sự thống nhất, hiệu quả trong quản lý và sử dụng kinh phí phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

### **II. Quá trình soạn thảo:**

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tài chính đã dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết) gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cho ý kiến.

Qua đóng góp, các đơn vị cơ bản thống nhất dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính đã tiếp thu và hoàn chỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết trình thông qua Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến, tiếp thu để trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **III. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết (kèm dự thảo):**

Dự thảo Nghị quyết gồm các nội dung chính sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
2. Định mức phân bổ kinh phí
3. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí
4. Tổ chức thực hiện

### **IV. Giải trình các vấn đề có liên quan:**

- Dự thảo Nghị quyết quy định khung mức chi tối đa cho công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ triển khai cụ thể các nội dung chi sau khi Nghị quyết được ban hành.


- Định mức phân bổ cho một văn bản tăng trung bình 1 triệu đồng/văn bản đối với cấp tỉnh, cấp huyện và 500.000 đồng/văn bản với cấp xã làm tăng chi ngân sách khoản 100 triệu đồng/năm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách (Một số so sánh về định mức phân bổ quy định tại Thông tư số 338/2017/TT-BTC và các văn bản hiện hành kèm theo Tờ trình này).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận./.

#### **Nơi nhận:**

- HĐND tỉnh (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ban KT – NS HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Vp UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- N/c TCĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trương Duy Hải*

**Trương Duy Hải**

Số: /2017/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày tháng 12 năm 2017

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán  
kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện  
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE  
KHÓA IX – KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của  
Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân  
sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và  
hoàn thiện hệ thống pháp luật;*

*Xét Tờ trình số 4762 /TTr-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc xin ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy  
định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước  
bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên  
địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng  
nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị quyết này quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bến Tre, bao gồm:

a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- c) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thành phố.
- d) Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- e) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn.
- g) Quyết định của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

2. Đối với việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm, kiểm soát thủ tục hành chính không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

**Điều 2. Định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật các cấp**

1. Định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Tổng dự toán các nội dung chi phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được ban hành mới hoặc thay thế không vượt quá định mức phân bổ dưới đây:

a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: 10.000.000 đồng/văn bản.

b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thành phố; Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: 8.000.000 đồng/văn bản.

c) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn; Quyết định của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn: 6.000.000 đồng/văn bản.

d) Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung định mức phân bổ kinh phí không quá 80% định mức phân bổ đối với văn bản được ban hành mới hoặc thay thế.

e) Đối với các văn bản quy phạm pháp luật chưa có văn bản hướng dẫn từ cơ quan cấp trên, xuất phát từ nhu cầu thực tế địa phương và các văn bản phức tạp, liên quan đến nhiều sở, ban, ngành thì định mức phân bổ cho 01 văn bản theo quy định tại điểm a, b, c, d Điều này do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định tăng thêm nhưng không quá 20%.

2. Định mức chi cho công tác hoàn thiện hệ thống pháp luật:

a) Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo chuyên đề: tối đa không quá 5.000.000 đồng/báo cáo.

b) Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật đột xuất: tối đa không quá 3.000.000 đồng/báo cáo.

c) Báo cáo tổng hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật do Sở Tư pháp chủ trì xây dựng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Tư pháp: tối đa không quá 3.400.000 đồng/báo cáo.

d) Báo cáo tổng hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp; các sở, ban, ngành tỉnh chủ trì xây dựng gửi Sở Tư pháp: tối đa không quá 1.700.000 đồng/báo cáo.

e) Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các phòng, ban, ngành cấp huyện chủ trì xây dựng gửi Phòng Tư pháp: tối đa không quá 900.000 đồng/báo cáo.

3. Ngoài định mức quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí, trong trường hợp cần thiết sắp xếp, bố trí một khoản kinh phí từ nguồn ngân sách giao tự chủ đã được phân bổ để hỗ trợ cho việc thực hiện các hoạt động có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn chi tiết các nội dung chi tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

### **Điều 3. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí**

Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật do ngân sách nhà nước đảm bảo, được tổng hợp và dự toán ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị theo chương trình, kế hoạch chính thức và chương trình, kế hoạch bổ sung trong năm.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX – kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực ngày 16 tháng 12 năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật có nội dung phức tạp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Kiểm toán Nhà nước KV IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Vp HĐND tỉnh (02b);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng TH-VPHĐND tỉnh (07b);
- Trung tâm Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Đài PT-TH; Báo Đồng Khởi;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Hạo**



*nhân dân cấp huyện tổng hợp; các sở, ban, ngành tỉnh chủ trì xây dựng gửi Sở Tư pháp mức chi 1.700.000 đồng/báo cáo.*

c) Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị nêu cụ thể đối tượng thực hiện các báo cáo theo dõi thi hành pháp luật theo chuyên đề và đột xuất tại Khoản 1, 2 Mục II dự thảo Nghị quyết. Vấn đề này, Sở Tư pháp nhận thấy như sau: Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật theo chuyên đề và đột xuất chỉ thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan, đơn vị cấp trên. Do đó, việc phân công cơ quan đơn vị nào chủ trì thực hiện báo cáo chưa thể xác định cụ thể. Nội dung tại Khoản 1, 2 Mục II dự thảo Nghị quyết là phù hợp với Điểm d Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

### 3. Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày văn bản

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh đơn vị tính tại Khoản 2 Mục I Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết như sau: *đồng/dự thảo văn bản*; điều chỉnh đơn vị tính của nội dung soạn thảo văn bản góp ý tại Khoản 5 Mục I Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết thành *đồng/văn bản*.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, kính chuyển đến Sở Tài chính tỉnh Bến Tre nghiên cứu./.

*Nơi nhận:*

- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, XDVB (DL).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
SỞ  
TƯ PHÁP  
TỈNH BẾN TRE  
Nguyễn Đăng Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04 /2013/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 11 tháng 7 năm 2013

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng  
và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật có nội dung phức tạp của  
Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Sau khi nghe Ủy ban nhân dân trình bày Tờ trình số 2456/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2013 về việc quy định mức chi đảm bảo cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Định mức phân bổ kinh phí cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân có nội dung phức tạp phải lấy ý kiến tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị hoặc có nội dung liên quan đến nhiều cấp, ngành, lĩnh vực là tăng thêm 20% định mức quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước



bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (theo phụ lục kèm theo Nghị quyết này).

**Điều 2.** Các nội dung có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

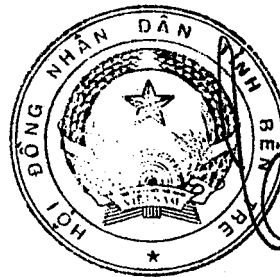
3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 04/2008/NQ-HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa VIII - kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2013 và có hiệu lực thi hành sau mười ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TT.TU;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh ;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Website HĐND tỉnh;
- Vp Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND ( 07 bản);
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Lưu VT.



**Nguyễn Thành Phong**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ KINH PHÍ BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP  
LỤẬT CỐ NỘI DUNG PHỨC TẠP CỦA HĐND, UBND

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04 /2013/NQ-HĐND

ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre)

Đơn vị: Đồng/văn bản

STT	Tên loại văn bản quy phạm pháp luật	Định mức phân bổ kinh phí đối với văn bản quy phạm pháp luật có nội dung phức tạp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân
1	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế Cấp tỉnh Cấp huyện Cấp xã	10.800.000 8.400.000 6.600.000
2	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân được sửa đổi, bổ sung (bằng 80% mức quy định tại Mục 1) Cấp tỉnh Cấp huyện Cấp xã	8.640.000 6.720.000 5.280.000
3	Đôi với chỉ thị của Ủy ban nhân dân Cấp tỉnh Cấp huyện Cấp xã	4.200.000 3.000.000 2.400.000

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong



Số: 701/BC-HĐND

Bến Tre, ngày 14 tháng 11 năm 2017

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo Nghị quyết về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 4762/TTr-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre,

Ban kinh tế - ngân sách đã tiến hành thảo luận và thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

- Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, quy định “Căn cứ khả năng ngân sách và tình hình thực tế; bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện cho phù hợp”. Vì vậy, Hội đồng nhân dân tỉnh quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre là đúng thẩm quyền.

- Ban kinh tế ngân sách thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết.

- Qua phản ánh của các địa phương thì việc phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật thì chỉ có cấp tỉnh kinh phí phân bổ thực hiện đảm bảo, cấp huyện, xã thì khó khăn không đảm bảo thực hiện theo quy định; việc thực chi công tác xây dựng và hoàn thiện 01 văn bản quy phạm pháp luật thì có nhiều cơ quan chi (ví dụ đối với cấp tỉnh thì cơ quan được giao soạn thảo được bố trí dự toán, Sở Tư pháp cũng được bố trí dự toán chi cho công tác thẩm định, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh cũng được bố trí kinh phí chi cho công tác thẩm tra; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cũng được bố trí chi cho việc lấy ý kiến ...) tổng hợp các cơ quan được bố trí dự toán chi cho 01 văn bản có thể vượt định mức phân bổ. Những khó khăn nêu trên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm và có hướng dẫn cụ thể để các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định.

Ban kinh tế - ngân sách kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu khách mời;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. *vtg*

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HĐND TỈNH



Nguyễn Văn Oưới